

**Máy ván dẽ đem bàn
trong kỳ hội đồng viện
Dân-biểu Trung-ký
năm 1933**

(Trích biên bản của Viện)
Ván dẽ ngăn sách hàng tinh
(ngày 14 - 10 - 33)

(Tiếp theo)

Quan Thượng thư bộ Lại: Phải, nhưng
nghị sự hâm nay không nói đến chuyện
đó.

Ông Lê Thành Cảnh: Xin quan Thị lang
bộ học cho chúng tôi biết các khoản tiền
thúy linh của các viên gián chép.

Quan Thị lang: Chỉ có ông đặc biệt,
tỉnh học và minh mẫn mới có thể phu
chấp ấy, không phải là các viên khác
đều có cả.

Ngày trước lão nào viên chức đi ra
cố vấn phụ cấp (de route et de conseil)
lộ phi. Bấy giờ các ông đốc, Khoa, di
khám trưởng không có phụ cấp.

Ông Nguyễn Trác: Tôi xin chứng
tượng và phụ cấp của các quan gián
ban nhiều hơn chính xác.

Quan Thượng thư bộ Lại: Đây là quyền
ở hồn của người ta (droit acquis).

Ông Nguyễn Trác: Tôi xin bê các khoản
phí phi để lão xin như thế là có quan hệ
đến phần tài chính, và tôi muốn báo
chính ban và bêu gián ban quyền lợi
cứng trong tương lai như nhau. Nếu này
Chánh phủ đã định cho những viên chức
của gián ban sẽ được hưởng quyền lợi
cố bẩm, thời các gián ban mới bắt đầu
này đều phải theo theo lệ ngạch lương
Nam triều cũ.

Quan Thị lang: Qua sang năm nay
người mới bắt đầu phải theo lệ Nam triều
cũ. Bộ đã soạn một bản qui trình mới về
việc ký.

Ông Phạm Văn Quảng: Chàng tôi xin
quan Thị lang bộ Giáo dục cho Viện
chứng tôi biết những việc cải cách và
việc soạn và việc hương trưởng.

Quan Thị lang: Bây giờ việc soạn và
việc học là việc thuộc về Quốc gia giáo
dục và trường. Các trường học công và
bộ tiểu học, tư học có ý như là cũ
mà hành động. Các việc hương học thì
thuộc quyền các lảng là chờ Mỹ. Nhưng
cũng phải theo theo lệ cũ của Bộ. Cách sắp
đặt là chờ để có Cục 4 của Hoàng đế
và nghị định của Chánh phủ Bảo hộ và
của Bộ, Nghị định rõ ràng đã ban bố rồi,
Coi việc học trong thời đại có ông đốc
học bộ Khoa học. Trong các phái, huyện
tỉnh có việc Giáo thụ hay một viên
Bản đạo. Các quan đốc, Khoa, là
thể hiện việc học trong tỉnh và chịu
hết trách nhiệm về việc ấy trong khu vực
của mình. Các quan viên ấy sở quyền tự
thanh tra các trường hoặc phải các viên
Giáo, Huấn di cho.

Ngoài đốc họa lại có quan thanh tra
chuyên việc khám xét, quyền hạn coi và
bồi định.

(Còn nữa)

**PHỤ HỘ DÂN SÁM
Nên như em không
tưởng lầm trong
khi đọc bài**

(Khiêu vũ đối với bạn trẻ) trong
báo Bông Pháp

Chí B. M.

Sau lão ra trường, em thường
hay đọc sách và xem báo, em không
tự biết cái gì trong câu em lão hay
giờ ra sao, mà bỗng thấy cảm chayen
giải phóng mới là của phụ nữ nước
ngoài. Mỹ làm vui thích bao nhiêu,
thì đối với cái giải xưng đang buộ
nhữ giới ta lưu truyền xưa nay Mỹ
lại buồn chán bấy nhiêu. Không
dẫu gì chí, chính chí đã nghe những
tiếng cười tinh khôi, mà Âu hóa mà
chị em đồng bạn đã già cho em,
mà em cũng là ngoài tai cả.

Vậy mà từ khi em mang cái gánh
giay trô, lo làm việc bồn phịch, kè
đến có chồng con già khát, tự nhiên
cái mối tư tưởng bão huyền hán
mỗi câu em, như ngọn sóng một
ngày một sụt lún, không sút nổi như
trước. Không sút nổi, không phải
em chán đời hay là phản đối công
cuộc giải phóng bình quyền cũ giờ
đã dâu, em vẫn ham đọc sách, vẫn
mè xem báo, thấy trong bạn nữ lưu
cái làm hay tốt, như mở phòng
đọc sách, giúp học bông và làm sách
viết bao trào dồi ý kiến, như, em
vẫn thực lòng tinh đồng. Nhưng có
một điều khác trước là việc bón
phụ của em như đã cho em được
nhrien bài học như là bài học "Phổi
phản biến" đều cần và không cần.

Gần đây, em đọc bài "Chuyện
khi mới qua" của chí đồng bào T.
D. số 659 ra ngày 17-1-34, trong có
nói đến chuyện mới mà nữ giới ta
chưa cần, như chuyện (khiêu vũ)
v.v., em lấy làm hợp với ý em và
những người em được quan hiết.

(Tiếp theo trang 3 cột 4)

T. th. N.

QUÀ NGON CỦA BẢN GÁI

Hiện bao tiếp được một mandat số
hợp 5000 từ poste Thanh-hoa gửi lại
ngày 20 Janvier 1934. Nhưng không có
tên người gửi. Vậy ngay sau giờ, xin trả
lại ngay, nói rõ sáu và số mandat để
bán báo và số cho khỏi lầm lẫn.

T. D.

Rượu Nam

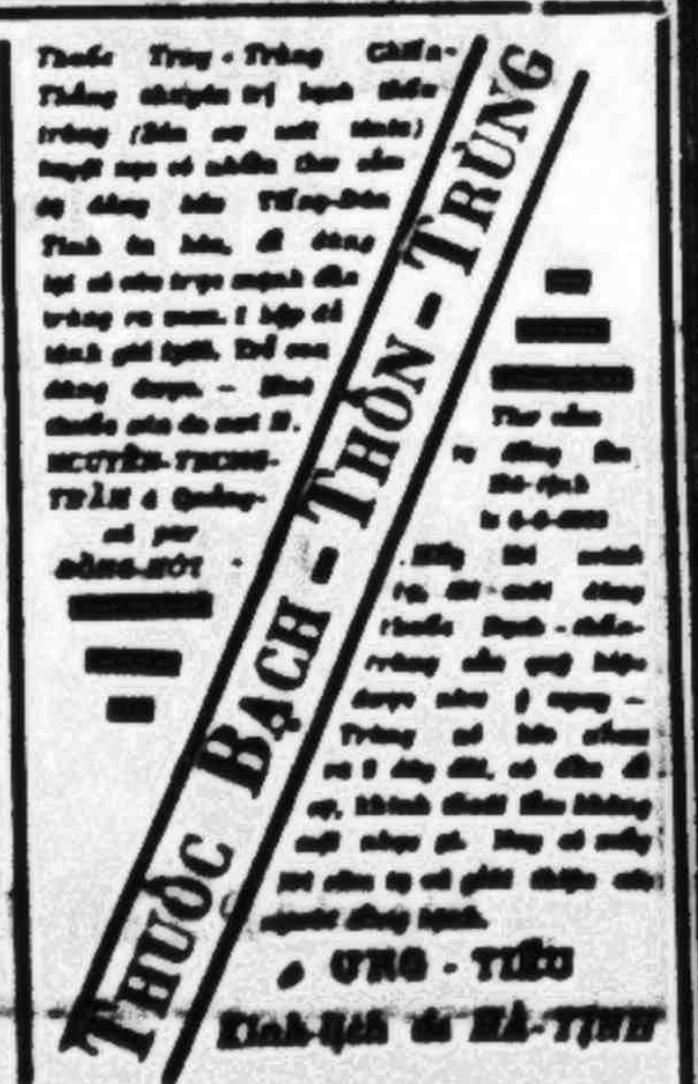
酒 南 益 同 南
Hiệu HOA-MAI 35 phần
chai 075 và 020

Hiệu BAT-TIEN 40 phần
chai 075 và 030

Móng may mới có rượu ta,
Nếu toàn gạo nếp không pha
chất của

Uống vào mới biết là ngọt,
NAM-DONG-ICH THANH-HOA
Làng-Uy-lich Nam Đông làh:

Thứ-thiên - Quốc-trí
M. Bé-Bé (An-Nhau)
N° 151, rue Paul-Bert HUE



VIỆC TRONG HƯỚC

Cuộc đấu xảo mĩ nghệ

HUE - Chiều giờ sáng hôm 8-2-34,
Hoàng thượng và quan Khâm sứ đã
lâm là khánh thành cuộc đấu xảo mĩ
nghệ tại viện Dân-biểu do bộ
Mỹ thuật là chức. Trong các thứ hoa
quả, bánh mứt, còn có một lì kỵ
nghệ là ở Bắc có giá trị như đồ
chơi (verrerie) đồ da, đồ khảm, đồ
chạm, đồ gỗ v.v.

Nếu cuộc đấu xảo này mà tờ chức
sớm, công bố trước "đời ba tháng,
thì chắc được kết quả nhiều.

P. S.

Nhân nhiping Tết số báo sau,
667 sẽ ra ngày 21 Février 1934

Chuyện dấp dỏ

■ HÀ-TĨNH Chàng tôi dân xóm Trung
hậu, làng Nội gián, tổng Yên bắc, phủ Đức
thơ, nhớ quê báo dâng cho việc như
sau:

Nguyễn nhà nước có tiêu một con đường
để về nông qua địa phận làng, chàng tôi
đến rất lúy làm mắng. Đấy là lý do một
khác sĩ công xã gián xóm dân cư, như
đã theo học kỹ thi phải đổi tên là số nhà,
tì ngồi miến, pha mát hơn 1000 cây can
và mít, cùi cam, chanh, chè, thi không
kết đít.

Ngày tháng giáng annam chúng tôi đã
có đơn kêu quan Bộ, xin bỏ khéo lý mà
tên không phai giờ đổi sang khéo, để không
rất khó khăn, chàng tôi không được
được hơn 10 thước tây. Nhà nước cũng
đòi tên là dân cũng được như.

Quan Bộ trao quan Bộ lý tên làng
cảm xóm, khám xóm, chàng tên dân tên
là phái, và tên số tư tên quan Lực lự tên
giái, chàng tôi trông mặt. Không rõ thô nô
không thấy tên tên lại may vào tên
đó là tên làng tên làng. Ông
Nhà nước xéi rõ chỗ lợi hại ấy
mà tên lại cho dân được như.

Lý trường kỷ tên và dâng triện

Lý vì bạc giấy già

■ QUẢNG-NAM — Gần đây, về hạt
Tiền phu, di dân cảng nghe đám dâng
cái họa bạc già.

Bộ tháp sán annam, làng Thành Bố
có người bán tranh người ở Quảng ngãi
không biết có lúy làm họa giả không, thi
không rõ!

Lý trường nghe nói tên họ có họa giả
dort tên dâng được huu-tu-cam-giai, niêm
lại, nó qua lúy rót cao lúy và

Cách 1 bữa, lý trường hỏi rằng gọi tên
nó là tên hút tên sán, rồi đổi tên phong
họa ký ký. Một điều là là: khi đổi tên
các ông, lại không khai tên là? ! Chẳng
biết tên phong đổi đó có 2 tên họa già
không?

Lại mua trước đây, tên Võ Văn Sun &
Lang Định yên cung bán trên lúy làm
họa ký ký, tên là Trà My mua trao khai dom trả
các bàu bón trao không ám, tên đón là
ông Một Trà My tên hút vò tên khao rất
khô sô, hiện nay tên ấy còn bị giam tại
đồn Trà My.

Vậy chẳng rõ bạc giả ấy gốc ở đâu, m
họa lúy tên đón lành như vậy, tội nghiệp
quá!

Chí Nhâm

Chuyện dấp

■ PHÚ YÊN — Theo lời hiệu của
Quan Phủ Tuy an và Ông chủ, thi phẩm
nhưng người làm đường xá họa ký ký
đến làm trại ở hay ở đường xá, họa ký ký
hết đất đường xe hỏa ra hai bên ruộng
đất người ta, phải thường lượng với chỗ
cái đất ruộng ấy là làm.

Thế mà ông Huỳnh Quốc làng Phú
Phong, tổng An Phú, Tuy An, có đám
đất ở lúy Phù Quý bị ca lúy làm đường
đem đất lên đó, mà không cho ông biết.

Ông Quốc làm đơn kiện tên, đơn giao và
phi, Ban Phủ phải thấy Bộ về thăm tại
ngày 10-1-34. Trước mặt thấy Bộ và lý
trưởng Phù Quý, quan Tham tú là quan Huỳnh
Quốc rằng: sau này không nói với ta, lại
mưu sự gì kiện, dù riết.

Lý dãi lúy riêng người ta không nói
với thà mà lại oán độc nha.

Đó chuyện

Có họa với lúy

■ DJIŘING — Có họa thành tên
sinh ra lúy cấp nhất. Từ ngày tháng 10
đến nay, lúy tên mà có họa, tên khét
nhà là lúy.

Trong mấy ngày gần đây mà nhà bán
trium. Đến 15-4 nhà TM. Th. đến 18-4
nhà Ông B. và đến 20-4 nhà Tr. ng. Cảnh
lúy.

Xin quan trên là y dinh.

Ghi chép nhận

NHÂN-TẠO-HUYẾT
Có chất bù Huyết với Trắng

Trên toa Tincture-Dai-ox, trước đã dùng nhiều
nhiều lần như là thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT này
mang đến người tên là Phap le chung
nhận thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT jedo quan chính
pharm. Tincture (LABORATOIRE DE CHIMIE DA
L'INDUSTRIE HANOI) để phân chia như:

BULLETIN D'ANALYSE :

Spécificité Liquide-cliqueté NGU-TINH NHÂN-TẠO-HUYẾT
N° 1, préparé chez NGU-TINH DOUC-PHOME

Marchandise de drogue Huile-essentielle.

Spécificité Liquide.

Color... Noi d'extrait riche.

Odor... Aromatic suave avec un peu d'hydro-

ment essentiel.

Aromatic... Acid.

Extract... 10% à 15%.

Conc... 1, 44

Analys... des matières... des huiles essentielles chlorophylles.

Conclusion... Ce produit est un extrait en-

tre de plantes de déterminer contenue dans

plantes parmi lesquelles se trouvent du pinson.

Préparation... extrait de pinson préparé pour les besoins de la pharmacopée François et Jeanne François

comme empêche amine purifiant tonique et

réparateur des peaux rugueuses de sang, et contre

les maladies de la peau et de la mucosité.

Barcode 15-4-1932

Signe: ANTONINI

Thùng NHÂN-TẠO-HUYẾT hàn lúy mỗi cho

1500 — Nửa lúy 750 (cứu ngọt) tại hiệu

SINH - HUY

44 Rue Maréchal Foch -- VINH

◆◆◆◆◆

**BA CHỨNG ĐAU BUNG
CHUA KHẮC NHAU**

Trong xã hội ta có nhiều người mắc
chứng đau bụng lúy, mà là khi được
chẩn đoán, ấy là tại thời y không biết
phản biến bộ phận nào trong bụng để thấy
điều, có thấy đau bụng thì chữa bằng
thuốc và dung thô, như nôn và thắc
đau bụng.

ler Ban tên gián ngay, lại chép qua sau
vai, rồi tên lúy không ngắt thất luồng;
y hơi lúy; óc kai vò ra nước chua;
cái tên quá nôn cá lúy ra nôn ra;
đau như tên gỏi là tên đòn bao.

Đau bụng tròn tròn, ngày đau
ngày không; ngày mửa ám, ngày không
mửa ám, là lúy thất thường; xác mít
vòng vòi hay bằng bao, là bụng dày bi
bích; đau như tên gỏi là đau bụng phong

lich.

Ba chứng ấy là Bản-hiệu đều có thuốc
chuyên trị, kiêng hút như khén, giá bùa
đông nhau, không rõ tên, tên không
đúng tên, tên không rõ tên.

Zim huy viết tên là chứng bệnh thật rõ,
gởi cho bản-hiệu, sẽ gởi thuốc bằng cách
hình-huống.

Thứ là vi mandat là:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu:

DIỄU-NGUYỄN BAT-DOUC-PHÒNG

121 hòn Bông (cửa quyền) HANOI

Chuyện dấp

Rắn độc! Rắn độc!

Al bì phải ráo độc cẩn nhâm, dâng

DÂU LỢI SAMH nhân BẢN TAY mà
thoa cho bì ráo rò băng lại, trong một
hộp giờ bít khít hết sưng; DÂU LỢI-
SAMH trị bít khít bít sưng; dâng
dâng trong sưng, ngái theo, thi suy
thuỷ giảm agay, thiệt là một thứ dâng
trị bít khít rất hay, không dâng nào bi
kip.

Vé lớn giá 0300 và nhỏ 0310.

THUỐC HỒ BẢN TAY, trú holors,
trong các thứ khác đều dâng được sâ
dâng trong 15 phút thời thấy công hiệu.

Mỗi

Việc Thế-gioi

Nội các Daladier đã thành lập Paris, 30/1/1936 — Ông Daladier đã lập ra Nội các như sau này:

Thủ tướng kiêm Ngoại giao: Daladier (cấp tần xã hội).

Tư pháp: Pétain (cấp tần là đồng).

Bộ trưởng: Pétain (cấp tần xã hội).

Tài chính và Ngữ cảnh: Pétain (công hoa và tài sản).

Chiến tranh: Fabry (công hòa dân chủ và tài sản).

Canh nông: Quatille (cấp tần xã hội).

Hàng không: Cot (cấp tần xã hội).

Pháp quốc hải ngoại và Thuộc địa: De Josselin (cấp tần xã hội).

Thương mại: Mistler (cấp tần xã hội).

Q.đ.c y tế y học: Berthod (cấp tần xã hội).

Hải quân: De Chappedelaine (cấp tần xã hội).

Thương thuyền: Guy la Chambre (cấp tần là đồng).

Hoa đồng: Doos (cấp tần xã hội).

Bưu điện: Bernier (cấp tần xã hội).

Y tế: Lisbonne (cấp tần xã hội).

Lao động: Valadier (cấp tần xã hội).

Công tác: Paganon (cấp tần xã hội).

Trong 8 quan Thủ trưởng, có 6 người thuộc đảng cấp tần xã hội. Như thế là Nội các này có thể gọi là "Nội các cấp tần xã hội".

Nội các Daladier không được phát xít bởi các thành, Dast và Margeret không chịu được vào Nội các, mà báo Populaire (tờ quan của phái ấy) nói rằng một số các Daladier bị phát xít bởi không tin nhiệm thi công cũng đồng đến ngày ra mắt Hội nghị Việt là công.

Hội phái công phản kháng rất, báo Echo de Paris và tuyên bố rằng một số Daladier sẽ không được bầu.

Tin ngày 3 Février lại thêm mối bí quyết với Nội các Daladier. Sớm hôm ấy Nội các nhóm bao giờ và việc cải cách trong các ngành hành chính và tư pháp Tông trưởng chiến tranh Fabry, Tông trưởng Tài chính Pétain và Thủ trưởng chuyên nghiệp học bài binh cho chương trình cải cách, nên đã đưa đưa ra chức.

Số báo này lên khuôn rồi, thì được tin Nội các Daladier đã 35 sau sẽ trống thuỷ.

Coi chứng kèo lợn

Hiệu LÙ VĂN BA may đã ở trước mặt Pháp họp gần đây,

Có trú sau các thủ thuốc cao đơn họa.

Hiệu thuốc Ông tiên Saigon Sun độc và sao hoa.

Trị các chứng bệnh Phong tinh,

Điều kinh hạch dời Phù bù dùng luyện huyết trắc,

Thổi chích tết là thuốc bắc trè em kim minh, rất hay.

Thuốc ho bồ phổi người lớn rất thần hồn.

Hiệu thuốc Nguyễn Văn Phố Saigon,

Thuốc ho bắc bùa, thuốc bắc hành mai, thuốc dân ca rắn, Cát khứa tần, thuốc cảm ngứa, lợn, thốc cao dae, trè em, cát lanh trè em ấm minh, rất thần hiệu và công.

Hiệu đầu thuốc Khuynh-dip VienDe — HUE

Hiệu thuốc PhamduaD am — TOURANE

Các món thuốc kê ở trên không cần rõ.

Chợ Việt khai Pham Le Hien Saigon

Bông bồ rất hoa ngon, sao Việt nam Trung văn Bèn Chợtua đã bày dà thư.

Áo Swater & Bléf

của các bà

Laine các màu

hoa Jacquard 5\$50

Coton d' 2.00

Món vải

Hai màu trắng

bởi bông sợi cát

trà chè 1\$50 1/4

Kem rất đẹp bằng

sợi cát trà chè 1\$00 1/4.

MỸ - THỊNH

Embroidery-Tricoterie

Articles de Furs-

Novelties Mercerie-

Épicerie Jouets.

Articles de ménage

et accessoires

35 Rue de la Soie — HANOI

THUỐC HO KINH NIÊN SỐ 19

TỬ - NGỌC - LIÊN

VỮA HAY, VỮA BỎ LẠI VỮA RÉ TIỀN

Hiệu chính ở Hanoi 117 phố Hàng Bút và khắp các tỉnh đã đại lý bán.

Lợ lớn 0\$60 — lợ nhỏ 0\$30

TRUNG QUỐC HỌC TÙY
中國學粹

CAO-XUÂN-HUY biền diction
Trung Quốc học bộ trung học, trung học, dân học nước Tàu; chất thíc học và phái học làm phương pháp học này; có nhiều bài đồng ruộng, bài luận, bài so sánh, bài giải cho học giả nghiên cứu học thuật của Trung Quốc. Các bài thành tựu tập hợp có thể như bộ sách này mà truy cập với tính chất L-đang.

Quyển I. — KINH-HỌC — Kinh, trung, và the.

Quyển II. — SƠ-HỌC — Quốc-ago, Cảnh-quốc-ago; Sô-kì — Hán-thi; Trí-tri-thông-giám; Sô-thông — Văn và Thông-nghệ và.

Quyển III. — TRÌT-HỌC — Lão-tô — Lão-tô — Trung-tô — Quản-tô — Hán-pâi-tô o.o. Lô-học; Cát-tô — Trung-tô — Hán-trung-tô — Chu Hồi-Am — Lô-tuyeng-Son — Trung-khoa Minh v.v., Phái giáo trết học.

Quyển IV. — YAN-HỌC — Chân-lai-Tu. Phái yaku nhà về thư tịch học (Hán-trung) Mô-ki yaku 2000 trong rotaia 10x10x10 cm 10 sp.10; toàn bộ 10p. Gói 1000 mìn trước ngày 10 March 1934, giá mỗi quyển 10 sp.; toàn bộ 10p.

Thứ mua mua gửi cho M CAO XUÂN HUY 2 Rue Doudart de Lagrue HUE.



THẦN HỘ PHỔ

Mới phát minh

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy thuốc có danh tiếng mới phát minh ra, câu trả lời hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi, rò phổi, ho ngực, đau ngực, đau đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lú, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, sưng trong cổ, say ỉa, v.v.

Đàn ông, bà, gá, trẻ đều dùng được đặc, có nhiều giấy cẩn các thầy thuốc chứng nhận là một món thuốc trị phổi rất hay, và các nhà hàng thương hiệu nghiêm khen ngay. Giá 1 \$10 10p. 10, 10p là 10p.00.

Thưa và mua mua gửi cho:

M. NGUYỄN XUÂN DƯƠNG
viện thuốc Lạc-Lòng
Số 1 Hàng-ngang, HANOI

KHỎI SỢ

CHẾT VÌ TÌNH

Al măc bình Phong-tich abu: Dương-mai, cát-khi, sang-dóc, tim-la, đau lầu v.v. Đang nhiều thứ thuốc mà không hết, lý là độc dã nhập vào cơ Mai-tim thuốc:

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN

của HIỆU THUỐC

ÔNG TIỀN —

PHÚ-NHUẬN — SAIGON



Góp trí các bình trên đây mới nhất, hay là lão năm trở đi trở lại, nó sẽ tăng lão gốc đặc ra đất tagel, khôi phục, không hư sinh dục, không hành bệnh nhon. Người lão, người Tàu, người Án-dô, người Annam trăm người không sai một.

Mỗi hộp 1\$00, uống 5 ngày.

Đại lý: Minh-Nguyệt và Lê-nam-

Hung Phan-thiêt, Truong-trong-Hy Phan-

ri, Hô-vi-Sa-Quai-phu..

Có gởi cách hành bồ giao ngan do:

NGUYỄN-VÂN-HOÀNH

Nhà thuốc ÔNG TIỀN

Rue P. Blanchy prolongée SAIGON

Góp triều

nhà thuốc

PHU - TRUONG TIENG - DAN

NGHĨA CHÂN-CHÍNH CỦA CHỦ « DÂN »

Nghĩa chủ « Dân », báo Tiếng-dân số 108 và 109 ra ngày 29-8 và 1-9-1928 đã có bài bàn giải rất rõ ràng. Ai đã đọc đến tắt hiểu nghĩa chân chính của nó là như sau. Gần đây trong học-giới ta có nhiều kẻ theo cái tách di truyền do học thuyết chuyên chế và chế độ giai cấp tạo thành dã-lâu đời, trong cái nǎo và con mắt cứ thấy chủ « Dân » là hèn, an-tam nhường cả cái lòn, cai-quí, cai-sang trọng cho những phái khác mà tự đặt mình vào hàng tối mịt trong xã-hội. « Minh-tự khinh » rẽ mà sau người ta mới khinh rẽ mình, đều do không phải là không hại, hại vì làm mất cái giá trị chân chính chủ « Dân ». Vì thế mà ký-giá viết bài này (có xuất nhập với bài trước).

Chủ « Dân » theo nghĩa nòi là người, là loài người. Xem những câu « Trời sinh chúng

dân » (天生汝), « Trời ban đạo trung cho dưới dân » (上帝降汝于下), thì « Dân » không chỉ riêng là một hạng người nào. Từ có chế độ giai cấp, kẻ giàu người nghèo, kẻ sang người hèn, kẻ có học người không học, lẩn lẩn chia rẽ hạng người ra, nhưng kẻ quyền thế trước vi giàu có không muốn dung chung với hạng đồng kia mà tự tách riêng dìa vi của mình là hạng sang, cho hạng dân kia là hèn. Từ đó phải sang dung ra một hạng, dân dung riêng ra một hạng; không những vua quan, cho đến cũng một tên dân mà kẻ cầm quyền sách di học dà dành riêng một cái tên gọi là « si » mà không chịu dung chung với dân. (Xem như Mạnh-lù nói: « Không của thường mà có lòng thường, duy kẻ sĩ mới làm được, của dân thì không », đó là cái chứng « Dân » với « si » chia nhau).

Bấy, một mặt thi đối với hạng có tước vị mà gọi là « bình-dân », một mặt đối với hạng trí thức mà gọi là « phàm-dân », đều từ có chế độ chuyên chế và giai cấp mà sau mới sinh ra, chờ trước kia chủ « Dân » là chỉ chung loài người cả.

Trên một thế-kỷ nay, ngôn ngữ dân-quyền từ Âu-tây truyền sang làm cho nghĩa chủ « Dân » ở phương đông ta bị vùi lấp dè nén mấy trăm đời, lần-lần đợi ánh sáng ra, cho đến ngày nay thi nghĩa chân chính của nó đã treo rõ như bóng mặt trời, không có chút mây mù gi ngăn che được nữa; nhưng tiếng « dân-tộc » « quốc-dân », « công-dân » kêu rầm cả thế giới, không ai còn dám khinh rẻ như trước. Vậy chủ « Dân » ngày nay chỉ có nghĩa hẹp và nghĩa rộng mà không có chút gì là hèn

(Lam Lập trang hai cột 4)

CHUYÊN VUI CUỒNG VỚI TÁO

Cuồng phu có nuôi một đứa ở tên là Táo. Táo mới 10 tuổi, ôi với Cuồng chưa được một năm. Tiba Cuồng vẫn dò ô, nhưng vì Cuồng hay uống rượu, mỗi khi ôi xung hay trách mắng Táo, Táo có thể bắt bình.

Một ngày kia, Cuồng quá chán, ngủ như chết, Táo thò tay múa túi bạc ở trên mâm Cuồng rồi trốn đi quách. Đến lúc Cuồng tỉnh dậy vừa trời chính trưa. Cuồng khát nước, vừa đắp bát và gọi Táo pha nước: Táo! Táo! Táo! Táo!... Hồi lâu có khán mà Táo đi mồ mải không thấy. Thôi! Túi tiền bao giờ trong túi, thi bạc cũng đi đồnh ma! Cuồng giận lắm: « Tháng này tôi gan thật, nó bỏ ta ra đi, nó lại lấy cả bao bạc ta, ta quyết ra thô đoạn bao nó cho được, cho no biết tay ». Vừa nói xong, phát đứng dậy, đang chạy trên bến thồ Phết, có một cái mồ thiет-ki. Cuồng giật ngay, mở mồ thiет-ki ra, thấy gò mò, miệng rao: « Cốc! Cốc! Cốc!... Táo! Táo! Táo!... » Ở phòng bếp cạnh, trên bàn ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

ăn, có trái cây chiec khán trắng toát; chén bát đong lanh chài chén dĩa đĩa dọn cơm.

Bà ấy là bà 20 tháng chạp. Bà tham

đường ngồi thêu ở bên cửa sổ, chờ chồng

đi làm buổi sáng về, vì sau buổi làm

ngày hôm ấy tài công sẽ được ngồi

ăn tối may ngay. Ở phòng bếp cạnh, trên bàn

CÙNG LÀ TU-TƯƠNG MỚI CHƠ SAO ?

Buổi chiều, gió mát, trời lạnh, mây quang, chậm thoảng trên đỉnh núi Ngũ Bình, nhánh lá tót xanh, vẫn reo gió như ngày thường. Ấy là khi hậu và cảnh vật đặc biệt ở xứ ta, nhất là đất Hoà, nên người du khách đi trong cái vùng không khí sẩm sìn ấy quên hẳn trời mùa đông là trời ở xứ người già đóng tuyết tan, cây cối lá rụng.

Trees con đường quanh núi Ngũ Bình người qua lại nhiều (chiều chủ nhật). Trong đám sậy có hai cậu thiếu niên, anh chàng rạng rỡ, rạng rực, cung điện súng nói chuyện.

Chuyện gì? chuyện từ trường mới. Cậu Q. — Cái tên mới này, tôi nghĩ sao sống khó quá di anh.

Cậu V. — Anh bảo khó thế nào?

— Thị tôi học cũng như công, so với lớp đồng trang lứa với mình súng không kém gì ai chớ phải, vậy mà không tìm ra chỗ làm, chưa biết tính sao?

Cái đó là gi, anh nghĩ như tôi đây, cái « ca » lại khó hơn nhau, mà còn không lo nữa là anh. Anh cũng biết trước kia tôi bị can làm rao, sau lại mang hai chữ tinh nghệ ta, phải biết tinh nghệ bên này rồi ta có nghệ bên kia, mà tôi xoay một cái là ngày nay được thông thả. Nay mai cái huy hiệu văn hóa chỉ số tim tần của tôi mà đưa đến, các nhà báo họ dồn rước mà di không kịp kia. Anh chờ xem,

— Anh có phuot gì mà bay thế?

— Anh là người tri kỷ nên tôi chả dám, song buộc một điều là không được đem cái bí quyết độc đáo của tôi mà truyền cho ai mới được.

— Vâng, anh hãy nói nghe. Ai lại điều cuồng gi mà anh ngại đến thế?

— Trước hết là phải làm thế nào cho có tên tuổi trên một vài tờ báo cá nhân, rồi sau sẽ nói đến chuyện ta.

— Muốn có tên tuổi trên tờ báo có khó gi, tên ca-ly, anh trùm lông, họ cũng có bài lai cáo các báo thường đăng tên kia, mà có ích gi?

— Anh quá quâ. Cũng là tên tuổi mà tên tuổi ta là người tên học, người văn sĩ phô bày học thức bằng bài trường thêu dại luận, nghĩa là viết bài mà làm quảng cáo cho trường mới của mình kia.

— Lão này tôi thấy bọn văn sĩ thường viết bài đăng báo mà người ta hay giao cho cái tiếng « roms », « grise musas », « hoti sras », « etre con » v.v... làm sao mà tránh được những tiếng nhạo đó?

— Ấy là họ không biết cách, làm sao thử tự dì. Hiện trong xứ ta mà còn có lớp người gọi là tên thời nhau với công chúng đương sang bái, nói giả thể như ey S. N. thi ai biết tên mình. Vầy phải viết bài công kích đánh đập người ấy trước đã.

— Làm sao mà đánh đập được, vì người ta trọng dời hy sinh về việc nước, không cần đánh lộn, treo cái gông súng trước công chúng mấy mươi năm kia?

— Cái đó vẫn thế, song hàng trôi tuồi sau mấy người biết, họ chỉ thấy khoáng hiếu tại đây mà thôi. Vây đừng thêm nói giọng dài gi sò, chỉ giả một tiếng « tu-tu-tu-tu-há », « nhèn vật cá », « học khoa cử », là đủ đánh đập ngay.

— Anh phải biết ngày nay người ta đương ham voi chuong mới, viết vài bài tu-tu-tu-tu-há, giả cho lớp kia một tiếng có thí công chúng hoan nghênh ngay, anh chờ xem.

— Ủ thối, tôi cũng chờ sở kiêm của anh là hợp thời, nhưng xin hỏi anh: tu-tu-tu-tu-há thế nào?

— Cái này tôi tôi không muốn truyền. Trước kia tôi đã gọi là bí quyết kia mà!

— Thị anh hãy nói nghe, tôi thè với anh giờ bi mật, không nói lại với ai.

— Ngày giờ ta nói khéo cho mà nghe: từ đêm một vài quyền sách hoặc chí báo, hoặc chí Pháp, luận về văn học, triết lý, mà « cobs » (1) theo một cách cho khôn khéo, rồi xem báo nào, hoặc ông sinh nhiệm không biết viết viết, hoặc tên sao hay thay đổi, hoặc

còn bài vở đã khét cho đây là báo, nhất là tờ báo có nhà tư bản mang mua theo chia thế lực kinh tiền, khi ấy mình thì bài « cobs » tu-tu-tu-há, thì tên tuổi mình lóng lánh ngay. Tôi gi mà phải khó nhọc, phải làm việc thực tế. Anh nghĩ phương pháp ấy có điều không?

— Vâng, nhưng đó là tu-tu-tu-há và câu phải xét cho hợp với hoàn cảnh sinh hoạt của ta, không sao gọi là tu-tu-tu-mới.

— Chết chua, hợp không biết đâu, lớp trẻ tuổi ta ngày nay thích xem trả bài, tu-tu-tu-há và cái lợn, mấy ai xem đến học thuyết Tây phương; còn lớp cựu thi không học chữ Tây, phần nhiều không xem được sách triết lý. Vài bài « cobs » dù làm choáng mắt họ chớ gi.

Hai cậu nói chuyện mà trong ý châm lamer, như không thấy có người di bên kia lờ đường, một cậu có ý nghĩ ngay, một cậu thi xem bộ đặc y. Trong nhấp dì chời được nghe cậu chuyện, dâng lên bắc cho công chúng biết: đây là tu-tu-tu-mới.

Ngu-nhất-Bát
(1) Copier, chữ này nghĩa là chép theo

Báo giới với nóng-dân-xít người

(Một tờ báo Nông-dân-xít hành

mỗi ngày ba trám ba chục vạn số)

Một tờ báo mà phát hành mỗi ngày ba trăm ba chục vạn số, nghe dãy đủ ngay rồi! Ma không phải như các tờ báo lớn ở các nước Anh, Pháp, Mỹ... làm cơ quan cho những thành phố, lại là tờ báo nông-dân, mới là đáng ghê hồn nha! Ấy là tờ báo nông-dân ở một nước bên kia.

I báo tin không tên ngày 25-11-33 tờ « Nông-dân-báo » ấy mỗi ngày phát hành 330 vạn tờ, người không tin ở cả các nông thôn có 15.000. Báo này ra đời tờ ngày 23-11-1923, cách tờ chí cuộc công tác và tuyên truyền rất rộng lớn. Mỗi tờ đều có « Nông dân báo hữu xí ». Lưu động biên tập viên có 40 đội, trên xe có máy in, tờ đầu thu góp tài liệu biên chép lại rồi in phát cho nông dân. Hết báo & cơ quan trung ương in xong thì có xe riêng di phát khắp các nơi. Văn bài trong báo dâng từ các tiếng nói, nên nông dân miền nào cũng đọc được cả. Lại còn đặt chí bộ ở các thôn, các trấn, để giúp sức về sự phát triển giáo dục. Các báo hữu xí lại huấn luyện cho bọn nông dân về cách làm phong viên thông tin tức, rồi chọn người có tư cách tốt, giúp tiến cho vào trường Đại học. Hiện nay dân doanh báo ấy truy cập vào trường Đại học được 1500 người.

Nhà báo ấy lại hợp ý cho lập đoàn nông dân là chí cự-lực bộ trong nông thôn, lập tờ thư quán, đặt vô tuyến điện thoại v.v... .

Từ năm 1924 đến năm 1929, những tờ từ gởi đến tòa biên tập có đến 4 triệu phong, còn tờ báo ở tòa soạn gửi đi trên 1 triệu phong.

Báo giới với nông dân ở nước ngoài như thế. Ở xứ ta trên vài mươi năm nay, báo chí lẩn lướt xuôi biển, mà gần vài năm lại đây càng thêm. Song phần nhiều phô cái chủ nghĩa « truyền bá văn minh, binh vực quyền lợi », nghe nó mèm màng như biển, không thấy bờ bến; mà ở trong thì chuyen thê thảo, múa vợt, thơ văn và bài chí trích vụt chí chém nhiều chỗ bón, đến công việc và tình trạng trong nông dân (nước ta là một nước nông nghiệp), thì ta ai dè ý đến. Một điều đáng thương là khắp cả nước chỉ có tờ « Vệ-nông - báo » mà không thấy phát đạt, còn « Thần nông báo », « Cảnh-nông báo » gi gi xuất hiện một lối, nay cũng nín lầm. Thế là báo giới với nông dân ta xem như lý dì. Nguyên do vì đâu, tu-tu-tu-há cái bản chất cùng lánchez tạo vật đã ban riêng cho bạn nữ lưu được tu-tu-tu-há cái quyền mà bạn dân ông không có và không sao có được.

TU-DO DIỄN-DÂN

KHÓ HIỂU QUÁ

Quan-niệm người minh với luật mâu-thuẫn và văn-chương

truyền Kiểu

Theo phép luận lý học thi cảm pham luật mâu-thuẫn, phạm là mâu-nhật. Ma có nhà triết học khác,

nghe là bài thai gần một năm, sinh con rồi nuôi nấng cho bùi nứa cũng trên một bài-nam. Như vậy mà báo dân bà làm thay công việc cho dân ông có thay được không?

Chỉ nói nay đó đã khiến cho

mình khôn hiếu rõ, mà hai thuyết

trái ngược trên đều là do nhà đại

triết học Âu-tây nói ra, chờ phái

cậu nói mập mờ như lớp vân sít

nữa mâu là đâu.

Tán hòa thi chung là chưa biết

chắc vào đâu, chờ mâu thuẫn

thì hiện trong xã hội thiêu gi.

Không nói việc chính trị, kinh tế, giáo dục, và các trường hợp cùng

đoàn thê làm những công việc to

lớn « vi dân vi nước », nói ngay

một thứ văn chương, ai ta thích

thứ văn gi thi theo tự ý mình yêu

chuộng văn sỹ, có quyền tự do hào

hội, không ai ngăn cản gì hết. Vậy

mà cũng mâu thuẫn.

Văn-huân-thê ?

Văn-huân-thê là cái bản làng

nhất-Bát

(1) Copier, chữ này nghĩa là chép theo

Nói trắng ra là cái máy để con và sên cho con bú vậy.

Một người dân bà theo luật thiên nhiên và tu-tu-thông thường thì 15 tuổi đến 50 tuổi là thời kỳ sản giật. Trong khoảng 35 năm ấy mà nếu sinh đẻ chừng trên dưới 10 lần thì đã chống mãi bết thi giờ làm việc khác, nghĩa là bài thai gần một năm, sinh con rồi nuôi nấng cho bùi nứa cũng trên một bài-nam. Như vậy mà báo dân bà làm thay công việc cho dân ông có thay được không?

Trái lại, dân ông muốn thay cho dân bà, dân nói chắc rằng có người thực lòng dân muốn làm thay cho dân bà mà vì cái bản năng bị bắc trời đã hạn chế kia, nó thê

bắc thi làm sao bây giờ?

Vì để con và nuôi con là cái bản

năng và chuyên nghề về sự « làm

mẹ » đó mà dân bà chiếm địa vị

trọng yếu trên lịch sử loài người;

song cũng vì công việc « làm mẹ »

kia mình phải gánh xác không chịu

rẽ cho dân ông được, thành ra cái

giấy buộc tay bó chun, không thể

bay ngày như dân ông mà bị bọn

dân ông trả lại khinh rẻ nên.

Nam nữ bắc bắc tay coi nhiều có,

song có cái cờ chính gốc là tại chỗ

bản tánh bản năng đặc biệt do trời

phú cho.

Một điều biến đổi lớn, có lẽ là điều

mỗi phái mình của khoa học dưới

này:

1/ Trước đây ở Âu Mỹ có nhà hóa

học tuyên ngôn rằng đã thí nghiệm

con nai, có hiệu quả ; sau rày

có thể dùng các chất hóa học mà

tạo ra trê con.

2/ Mới đây lại có nhà y sỹ nói

rằng đã phát minh một thứ thuốc

tiêm cho dân ông có sẵn cho trê con

bà.

Như hai thuyết trên mà có sự

quan hệ trong nam giới và nữ

giới tất thay đổi nhiều, khác hẳn

với tình cảnh ngày nay : một là nữ

quyền lồng cao lên, vi chí em không

mất thi giờ và công nhoc về sự dể

con nai con, nên làm được tất cả

những công việc mà dân bà làm

được, như nấu cháo, nấu cháo

cháo, nấu cháo, nấu cháo